

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HSST

Ngày: 11-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm

2. Bà Trương Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ ngày 28/5/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo thứ nhất: **Nguyễn Văn P** sinh ngày 31/10/1987 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; vợ, con: chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2020, chuyển tạm giam đến ngày 16/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/10/2020 bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 25/5/2021 bị cáo tự nguyện thi hành án bản án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên bị cáo thứ hai: **Huỳnh Công L**, sinh ngày 12 tháng 05 năm 1992 tại huyện P, tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh;

giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thành T, sinh năm 1970 và bà Trần Thị N, sinh năm 1970; vợ: Bùi Thị Tr – sinh năm 2000; con có 02 người, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên bị cáo thứ ba: **Trương Minh H** sinh ngày 27/6/1985 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Trương Minh H, sinh năm 1960 và bà Đặng Thị H – sinh năm 1962; Vợ: Huỳnh Thị Như Th, sinh năm 1991; Con có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa:** Ông Quách Hồng C – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 02 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P, có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn N, xã H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Anh Hồ Quốc Kh, sinh năm 2003; địa chỉ: Đường T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 2004; địa chỉ: Đường V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Hoàng Anh Đ, sinh năm 1949; địa chỉ: Khu vực T, phường Th, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Bảo V, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn Tr, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Anh Lê Văn V, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn I, xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

- Anh Phạm Vũ L, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Tr, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Huỳnh Quốc Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Phạm Quốc H, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn Tr, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Đường C, khu vực C, phường Th, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 11/11/2020, Nguyễn Văn P mang theo chìa khoá xe mô tô loại Sirius đi xe đạp từ nhà ở thôn P, xã C, huyện P đến thị xã A với mục đích trộm cắp xe mô tô. Nguyễn Văn P phát hiện tại quán nhậu “10 Tàu” thuộc khu vực Đ, phường Đ có một xe mô tô loại Sirius, màu đen – trắng, BKS 77F1-224.36 của anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1993 ở thôn N, xã N, thị xã A dựng trên vỉa hè trước quán nhậu, khuất tầm nhìn của anh Th. Nguyễn Văn P đi xe đạp đến dựng cạnh quán bida gần quán “10 Tàu”, đến bên xe mô tô của anh Th sử dụng chìa khoá đã chuẩn bị mở khoá và điều khiển xe mô tô trên về cất giấu tại nhà. Ngày 15/11/2020, Nguyễn Văn P bán xe mô tô BKS 77F1-224.36 cho Huỳnh Công L với giá 3.600.000 đồng. Ngày 17/11/2020, hành vi của Nguyễn Văn P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã An Nhơn phát hiện.

Qua điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn chứng minh Nguyễn Văn P trước đó đã thực hiện hai vụ trộm cắp khác cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày 03/11/2020, khi đi xe đạp ngang qua đoạn đường trước sân bóng B thuộc khu vực Đ, phường Đ, thị xã A, Nguyễn Văn P phát hiện trước sân bóng có nhiều xe mô tô không có người trông coi và thấy anh Hồ Quốc Kh, sinh năm 2003 ở đường T, phường N, thị xã A điều khiển xe mô tô, loại Sirius, màu trắng xanh, BKS 77K1-015.68 đến phía trước sân bóng, dựng xe gần cổng rồi vào sân bóng. Nguyễn Văn P sử dụng chìa khoá chuẩn bị sẵn mở ổ khoá xe mô tô, điều khiển xe mô tô trên đến nhà chị Nguyễn Thị Th – là bạn của P, sinh năm 1991 ở Đường C, khu vực C, phường Th, thị xã A gửi xe.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P quay lại sân bóng “B”. Cũng với thủ đoạn cũ, Phong mở được khoá xe mô tô loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 59V1-134.87 của anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 2004 ở Đường V, phường Đ, thị xã A rồi điều khiển xe mô tô trên về nhà cất giấu. Nguyễn Văn P thuê xe ôm quay trở lại sân bóng và lấy xe đạp về.

Chiều ngày 04/11/2020, qua mạng xã hội, Nguyễn Văn P liên hệ với Huỳnh Công L bán hai chiếc xe mô tô. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô BKS 59V1-134.87 đến gặp Huỳnh Công L tại chợ G, xã C, huyện P và bán cho Huỳnh Công L với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn P nhờ Huỳnh Công L chở về phường Th, thị xã An Nhơn rồi đến nhà chị Nguyễn Thị Th lấy xe mô tô BKS 77K1-015.68. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đến quán cà phê K thuộc xã T, huyện P và bán cho Huỳnh Công L với giá 3.200.000 đồng.

Ngày 07/11/2020, Huỳnh Công L điều khiển xe mô tô BKS 77K1-015.68 (đã tháo biển số) đến nhà Phạm Bảo V, sinh năm 1999 ở thôn Tr, xã C, huyện P nói với

V xe mô tô L mới mua nhờ V tìm người để L bán lại xe. Đến 18 giờ cùng ngày, V dẫn Lê Văn V, sinh năm 2000 ở xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai đến nhà L để mua xe. Phạm Bảo V bảo với Lê Văn V: Xe của ông anh chạy đã lâu, bị mất giấy tờ, biển số nên muốn bán lại. Phạm Bảo V vào nhà L dắt xe mô tô trên bán cho Lê Văn V với giá 4.500.000 đồng, đưa cho L 4.000.000 đồng.

Ngày 10/11/2020, Huỳnh Công L điều khiển xe mô tô BKS 59V1-134.87 đến nhà của Trương Minh H. Huỳnh Công L đề nghị Trương Minh H đổi chiếc xe mô tô 81T2-8914 của H với chiếc xe mô tô BKS 59V1-134.87 và H phải bù cho L 2.500.000 đồng. Tuy biết xe mô tô 59V1-134.87 là tài sản trộm cắp nhưng Trương Minh H vẫn đồng ý đổi. Sau đó, Huỳnh Công L đã bán xe mô tô BKS 81T2-8914 cho Phạm Hoài Â, sinh năm 1996 ở thôn Tr, xã C, huyện P với giá 3.000.000 đồng. Đến ngày 12/11/2021, Huỳnh Công L đến nhà Trương Minh H xin lại BKS 59V1-134.87. Trương Minh H lấy BKS 77E1-079.33 (biển số xe của gia đình) gắn vào xe mô tô đã đổi với Huỳnh Công L để sử dụng làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 14 giờ ngày 05/11/2020, Nguyễn Văn P phát hiện tại nhà ông Lê L, sinh năm 1954 ở khu vực T, phường Th đang tổ chức đám tang, xung quanh có rất nhiều xe mô tô của người thân đến viếng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Cũng với thủ đoạn như trước, Nguyễn Văn P mở được khoá xe mô tô Sirius, màu đỏ - đen, BKS 77F1-113.74 của ông Hoàng Anh Đ, sinh năm 1949 ở Khu vực T, phường Th, thị xã A. Tuy nhiên, vì thấy có đông người, Nguyễn Văn P sợ bị phát hiện nên cùng đi theo đoàn đưa tang di quan đến nghĩa trang B thuộc thôn T, xã M. Sau khi thấy ông Đ dựng xe mô tô trên đường bê tông rồi đi bộ tới vị trí chôn cất khoảng 15m, Nguyễn Văn P lấy chìa khoá chuẩn bị sẵn mở ổ khoá xe mô tô BKS 77F1-113.74 điều khiển về nhà cất giấu.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô trên đến quán cà phê K bán cho Huỳnh Công L với giá 3.400.000 đồng. Vì xe mô tô không có giấy tờ hợp pháp nên Huỳnh Công L đã lên mạng Facebook liên hệ tài khoản có tên “Mai Ngọc” đặt mua 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 62P1-161.08 mang tên Nguyễn Chiến Đ ở Rừng S, Mỹ Hạnh B, Đức H và 01 biển số xe 62P1-161.08 với giá 700.000 đồng. Ngày 06/11/2020, Huỳnh Công L điều khiển xe mô tô trên (đã tháo biển số) đến bán cho Phạm Vũ L, sinh năm 1989 ở thôn Tr, xã C, huyện P. Khi bán Huỳnh Công L nói với Phạm Vũ L xe bị mất giấy tờ và đang làm lại nên Phạm Vũ L đồng ý đưa trước cho Huỳnh Công L 4.500.000 đồng, khi nào có giấy tờ, biển số xe sẽ đưa 700.000 đồng còn lại. Ngày 08/11/2020, Huỳnh Công L nhận được giấy tờ và biển số xe giả đem đến đưa cho Phạm Vũ L nhận 700.000 đồng.

Ngày 07 tháng 11 năm 2020, qua mạng xã hội, tại huyện Tuy Phước, Nguyễn Văn P đã mua 01 (một) xe mô tô, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 77X4-2611 với giá

4.200.000 đồng của một thanh niên (hiện không xác minh được nhân thân, lai lịch), rồi bán cho Huỳnh Công L với giá 3.600.000 đồng. Sau đó, Huỳnh Công L đã bán xe mô tô trên cho Phạm Vũ L với giá 4.200.000 đồng.

Bản kết luận định giá số 22 ngày 19/11/2020 và số 23 ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã An Nhơn xác định:

+ 01 xe mô tô, loại xe: Sirius, màu đen – trắng, gắn BKS: 77F1-224.36, số khung: 0DY-106346, số máy: 5C6K-106363, trị giá: **11.000.000 đồng**.

+ 01 xe mô tô, loại xe: Sirius, màu đỏ - đen, gắn BKS: 59V1-134.87, số khung 640BY-458950, số máy: 5C64-458952, trị giá: **10.000.000 đồng**.

+ 01 xe mô tô, loại xe: Sirius, màu trắng – xanh, gắn BKS: 77K1-015.68, số khung: 09Y-121069, số máy: 5C64-121072, trị giá: **6.000.000 đồng**.

+ 01 xe mô tô, loại xe: Sirius, màu đỏ - đen, gắn BKS: 77F1-113.74, số khung: 40CY-869151, số máy: 5C64-869161, trị giá: **11.000.000 đồng**.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: **38.000.000 đồng**.

Kết luận giám định số: 31/PC09 ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định xác định: phôi giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe mô tô số 036388 là **phôi giả**; biển số xe mô tô 62P1-161.08 là **giả**.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSAN ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn P tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Huỳnh Công L tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 323 và khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trương Minh H tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Bị cáo Nguyễn Văn P trình bày hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo, mẹ bệnh nặng xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Huỳnh Công L trình bày hoàn cảnh gia đình vợ đã bỏ nhà mang theo con nhỏ không rõ nơi cư trú, bản thân bị cáo đang nuôi người con lớn nên xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Trương Minh H trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P phân tích về hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo Nguyễn Văn P, động cơ, mục đích phạm tội là muốn có tiền chữa bệnh cho mẹ, các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã bị

thu hồi, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, về điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 125/2020/HS-PT ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, sung ngân sách 14.200.000đ tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Văn P.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Huỳnh Công L từ 6 đến 9 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Huỳnh Công L từ 6 đến 9 tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Công L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Trương Minh H từ 3 đến 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Người bị hại Huỳnh Thanh H, Hoàng Anh Đ, Hồ Quốc Kh, Nguyễn Ngọc Th đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại về phần dân sự đối với các bị cáo.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Bảo V, Phạm Vũ L, Lê Văn V có đơn bãi nại về phần dân sự đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu, lưu hồ sơ: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 036388, mang tên Nguyễn Chiến Đấu; 01 (một) biển số xe mô tô 62P1-161.08; 01 (một) biển số xe mô tô 77X4-2611; 01 (một) USB, hiệu Kingston, dung lượng 16 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dung lượng 57647 kb, độ dài đoạn video 04 phút 59 giây.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn P, Huỳnh Công L, Trương Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Để có tiền tiêu xài và sử dụng cho mục đích cá nhân, Nguyễn Văn P đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô, loại xe Sirius vào các ngày 03, 05, 11 tháng 11 năm 2020 của ông Hoàng Anh Đ, Hồ Quốc Kh, Nguyễn Ngọc Th, Huỳnh Thanh H trên địa bàn thị xã An Nhơn, tổng giá trị bị chiếm đoạt là 38.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Mặc dù biết đây là tài sản do Nguyễn Văn P trộm cắp, tuy nhiên vì vụ lợi Huỳnh Công L đã mua 04 (bốn) xe mô tô này vào các ngày 04, 05, 15 tháng 11 năm 2020 để bán lại cho người khác hưởng lợi. Để anh Phạm Vũ L tin tưởng và mua chiếc xe mô tô Sirius, loại đỏ - đen, BKS 77F1-113.74, Huỳnh Công L đã đặt mua 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 biển số xe 62P1-161.08 giả trên mạng Facebook, với mục đích bán được chiếc xe cho anh Phạm Vũ L. Hành vi này của Huỳnh Công L đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

[4] Khi đồng ý đổi xe mô tô, loại Sirius, BKS 81T2-8914 của mình lấy xe mô tô, loại Sirius, BKS 59V1-134.87 của Huỳnh Công L, bị cáo Trương Minh H biết chiếc xe này là xe trộm cắp. Nhưng vì tham mua xe rẻ và tốt để làm phương tiện đi lại, bị cáo Trương Minh H vẫn đồng ý đổi xe. Hành vi của bị cáo Trương Minh H đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự

[5] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Riêng hành vi đặt mua và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả, biển số xe giả của Huỳnh Công L còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước đối với con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Mức hình phạt phải tương xứng tính chất, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Bị cáo Nguyễn Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”; “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi truy tố bị cáo Nguyễn Văn P, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên”, khi luận tội Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố, đề nghị này phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Bị cáo Nguyễn Văn P có nhân thân xấu, ngày 29/10/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, trong thời gian chưa chấp hành án bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mới. Điều này chứng minh bị cáo xem thường pháp luật, do đó, cần phải xử lý bị cáo trong lần phạm tội này một mức án nghiêm khắc hơn.

[6.2] Bị cáo Huỳnh Công L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huỳnh Công L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6.3] Bị cáo Trương Minh H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Minh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P, trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, đề nghị này phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Phạm Vũ L, Lê Văn V là những người đã mua xe của Huỳnh Công L; Phạm Bảo V là người giúp Huỳnh Công L bán xe mô tô BKS 77K1-015.68 cho Lê Văn V; Nguyễn Thị Thuý là người cho Nguyễn Văn P gửi xe tại nhà của mình tuy nhiên những người này không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn không xem xét xử lý là có cơ sở.

[9] Đối tượng có tên Facebook “Mai Ngọc” đã làm giả giấy tờ và biển số xe giả cho Huỳnh Công L, hiện Cơ quan CSĐT vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn tiếp tục xác minh theo quy định của pháp luật.

[10] Xe mô tô BKS 77X4-2611, qua điều tra đã xác định được là tài sản của ông Trần Văn C, sinh năm 1976 ở thôn A, xã P, huyện T đứng tên chủ sở hữu (mất vào tháng 11/2016). Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn đã bàn giao xe mô tô trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Phước xử lý theo thẩm quyền là đúng theo

pháp luật tố tụng.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, nên miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Bảo V, Phạm Vũ L, Lê Văn V không yêu cầu gì về phần dân sự đối với các bị cáo.

[12] Xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô, loại xe Sirius, màu đỏ - đen, số khung, số máy bị mài phá và 01 (một) biển số xe mô tô 59V1-134.87; 01 (một) xe mô tô, loại xe Sirius, màu: đỏ - đen, số khung: 40CY-869151, số máy: 5C64-869161 và 01 (một) biển số xe mô tô 77F1-113.74; 01 (một) xe mô tô, loại xe Sirius, màu trắng – đen, gắn BKS: 59V1-134.87, số khung: 0DY-106346, số máy: 5C6K-106363 và 01 (một) biển số xe mô tô 77F1-224.36 ; 01 (một) xe mô tô, loại xe Sirius, màu bạc, số khung: 09Y-121069, số máy: 5C64-121072 và 01 (một) biển số xe mô tô 77K1-015.68 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) xe mô tô, loại xe Sirius, màu: đỏ - đen, số khung: 0DY086695, số máy: 5C6K-086708 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã An Nhơn đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước để xử lý theo thẩm quyền.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, lưu hồ sơ:

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 036388, mang tên Nguyễn Chiến Đ.

+ 01 (một) biển số xe mô tô 62P1-161.08

+ 01 (một) biển số xe mô tô 77X4-2611

+ 01 (một) USB, hiệu Kingston, dung lượng 16 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dung lượng 57647 kb, độ dài đoạn video 04 phút 59 giây.

[13] Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn P được miễn án phí vì thuộc diện hộ nghèo, buộc các bị cáo Huỳnh Công L, Trương Minh H phải chịu mỗi người 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Huỳnh Công L phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Bị cáo Trương Minh H phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 125/2020/HS-PT ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2021, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến ngày 16/02/2021.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 14.200.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P.

* Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Công L 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Công L 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Công L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Minh H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trương Minh H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Trương Minh H đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trương Minh H vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về phần dân sự đối với các bị cáo nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự, Tịch thu, lưu hồ sơ: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 036388, mang tên Nguyễn Chiến Đ; 01 (một) biển số xe mô tô 62P1-161.08; 01 (một) biển số xe mô tô 77X4-2611; 01 (một) USB, hiệu Kingston, dung

lượng 16 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dung lượng 57647 kb, độ dài đoạn video 04 phút 59 giây.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn P được miễn án phí vì thuộc diện hộ nghèo. Các bị cáo Huỳnh Công L, Trương Minh H phải chịu mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, những người có mặt tại phiên tòa có quyền quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định (để b/c);
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THA thị xã An Nhơn;
- Cơ quan THA tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Công Giáo